

Ngày 31/12/2024	55,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.0%	4.1%	0.5%

2024	
ROE	29.3%
	+/- YoY ▼ 10.4%

Q4/24	
DT thuần	16.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 48.0 ▼ 74.0%
	YoY ▼ 8.30 ▼ 32.9%

2024	
DT thuần	218
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 31.0 ▼ 12.6%

Q4/24	
LN gộp	4.99
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 36.6 ▼ 88.0%
	YoY ▼ 3.86 ▼ 43.7%

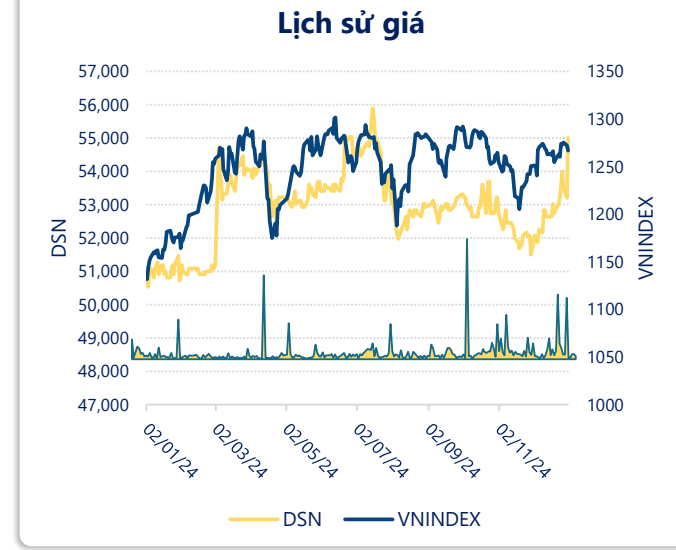
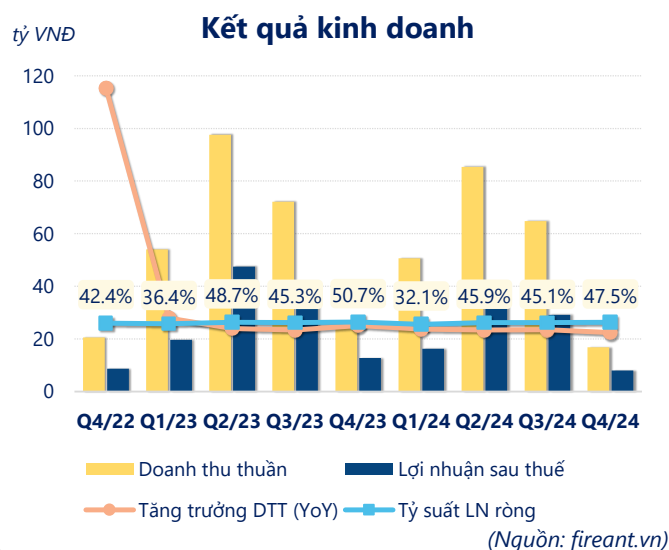
2024	
LN gộp	132
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 24.0 ▼ 15.2%

Q4/24	
LN thuần	11.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 24.3 ▼ 67.5%
	YoY ▼ 5.00 ▼ 30.1%

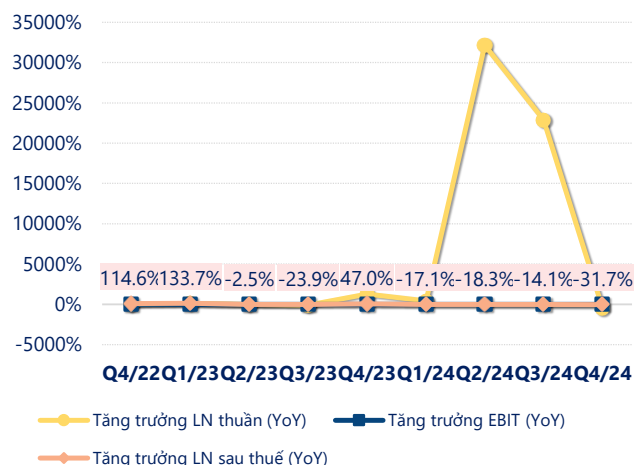
2024	
LN thuần	116
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 26.0 ▼ 17.8%

Q4/24	
LN sau thuế	7.98
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 21.2 ▼ 72.7%
	YoY ▼ 4.72 ▼ 37.2%

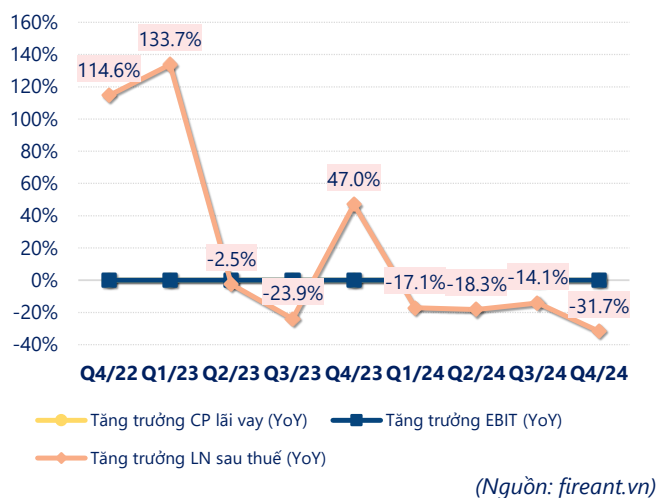
2024	
LN sau thuế	92.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 20.4 ▼ 17.7%



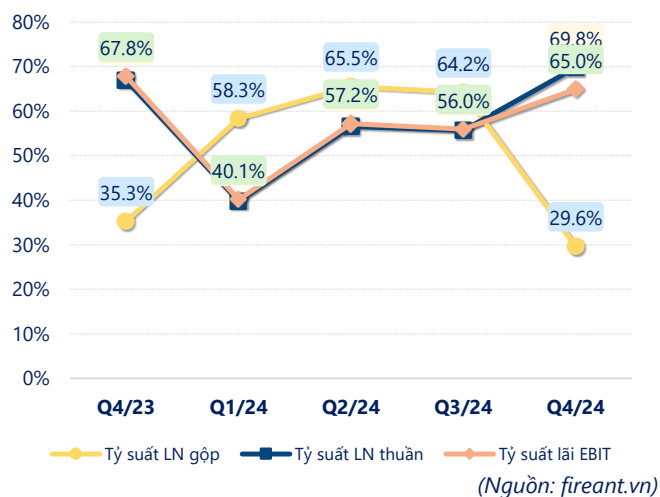
Tăng trưởng lợi nhuận



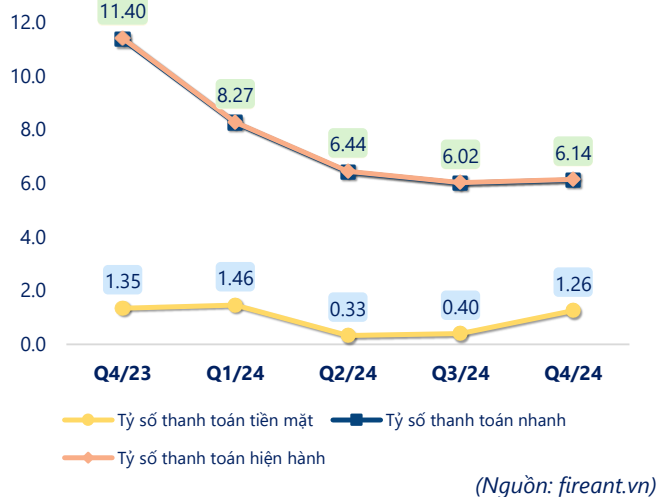
Tăng trưởng chi phí



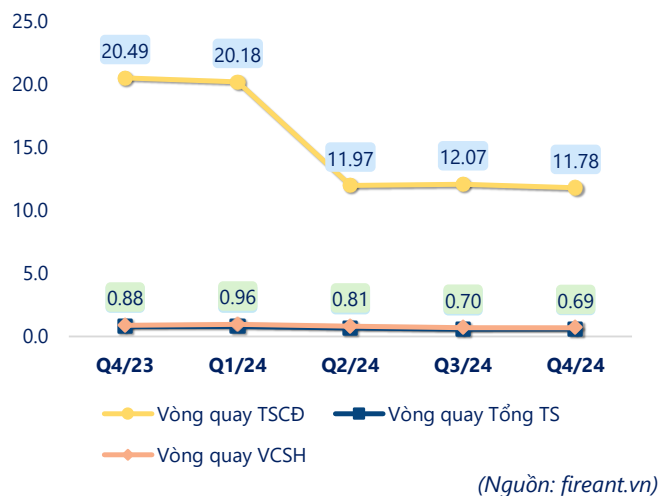
Tỷ suất lợi nhuận



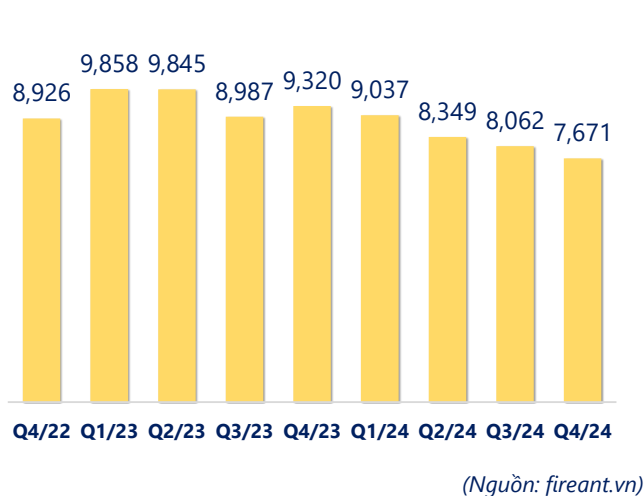
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	16.8	25.1	-32.9%	218	249	-12.6%
Giá vốn hàng bán	11.8	16.2	-26.9%	85.6	93.3	-8.2%
Lợi nhuận gộp	4.99	8.85	-43.7%	132	156	-15.2%
Doanh thu HĐTC	10.9	13.9	-21.7%	17.7	23.3	-24.0%
Chi phí TC	0	0.00		0	1.57	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.58	1.51	4.4%	13.6	12.5	9.2%
Chi phí QLDN	2.55	4.42	-42.3%	19.8	23.4	-15.3%
LN thuần từ HĐKD	11.8	16.8	-30.1%	116	142	-17.8%
Lợi nhuận khác	-0.82	0.21	-489%	0.05	0.24	-78.2%
LN trước thuế	10.9	17.0	-35.7%	116	142	-17.9%
Lợi nhuận sau thuế	7.98	12.7	-37.2%	92.6	113	-17.7%
LNST của CĐ cty mẹ	8.00	12.7	-37.0%	92.7	113	-17.7%

(Nguồn: fireant.vn)

